

ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ 1
ĐỀ 7

KHOA HỌC
TỰ NHIÊN

Thầy giáo : Nguyễn Quốc Tùng



ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
MÔN : KHTN LỚP 6
ĐỀ 7

Câu 1: Lĩnh vực chuyên nghiên cứu về năng lượng thuộc lĩnh vực nào của khoa học tự nhiên?

- A. Hóa học B. Sinh học C. Vật lí D. Thiên văn học

Câu 2: Để đảm bảo an toàn trong phòng thực hành cần thực hiện nguyên tắc nào dưới đây?

- A. Làm thí nghiệm theo sự hướng dẫn của bàn bè trong lớp.
B. Có thể nhận biết hóa chất bằng cách ngửi hóa chất.
C. Mang đồ ăn vào phòng thực hành.
D. Đọc kĩ nội quy và thực hiện theo nội quy phòng thực hành.

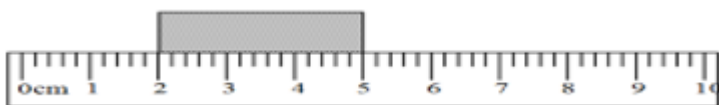
Câu 3: Cách sử dụng kính lúp cầm tay là

- A. Điều chỉnh ánh sáng bằng gương phản chiếu ánh sáng rồi quan sát.
B. Đặt mặt kính lúp lên vật rồi quan sát.
C. Để mặt kính gần mẫu vật quan sát, mắt nhìn vào mặt kính và điều chỉnh khoảng cách sao cho nhìn rõ vật.
D. Đặt và cố định tiêu bản rồi quan sát. Sử dụng hệ thống ốc điều chỉnh để quan sát rõ vật mẫu.

Câu 4: Hệ thống điều chỉnh của kính hiển vi bao gồm các bộ phận:

- A. Ốc to và ốc nhỏ. B. Thân kính và chân kính.
C. Vật kính và thị kính. D. Đèn chiếu sáng và đĩa quay gắn các vật kính.

Câu 5: Từ hình vẽ, hãy xác định chiều dài của khối hộp?



- A. 3cm B. 4cm C. 2cm D. 5cm

Câu 6. Để thu được kết quả đo chính xác ta cần:

Tài liệu khoa học tự nhiên lớp 6

- A. Đặt cân trên bề mặt bằng phẳng. B. Để vật cân bằng trên đĩa cân.
C. Đọc kết quả khi cân ổn định. D. Cả 3 phương án trên.

Câu 7: Đơn vị cơ bản đo thời gian trong hệ đo lường hợp pháp của nước ta là:

- A. Giờ B. Giây C. Phút D. Ngày

Câu 8: Trong các đặc điểm sau đây, đặc điểm nào **không phải** là của sự bay hơi?

- A. Xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào của chất lỏng.
B. Xảy ra trên mặt thoáng của chất lỏng.
C. Không nhìn thấy được.
D. Xảy ra ở một nhiệt độ xác định của chất lỏng.

Câu 9: Phương pháp nào để dập tắt đám cháy nhỏ do xăng dầu?

- A. Quạt. B. Phủ chăn bông hoặc vải dày.
C. Dùng nước. D. Dùng cồn.

Câu 10: Vật liệu nào sau đây được làm lốp xe, đệm?

- A. Nhựa B. Thủy tinh C. Cao su D. Kim loại

Câu 11. Để đạt được chiều cao tối ưu theo em cần làm gì?

- A. Có chế độ dinh dưỡng hợp lí C. Ngồi học đúng tư thế
B. Tập thể dục thể thao thường xuyên D. Cả 3 đáp án trên đúng

Câu 12. Trong các bước sau bước nào không đúng trong quy trình quan sát tế bào trứng cá?

- A. Dùng thìa lấy 1 ít trứng cá cho vào đĩa petri
B. Nhỏ một ít nước vào đĩa
C. Dùng kim mũi mác khoắng nhẹ để trứng cá tách rời nhau.
D. Sử dụng kim mũi mác lột nhẹ lớp tế bào trên cùng của vết cắt

Câu 13. Một con lợn con lúc mới đẻ được 0.8 kg. Sau 1 tháng nặng 3.0 kg. Theo em tại sao lại có sự tăng khối lượng như vậy?

- A. Do tế bào tăng kích thước
- B. Do sự tăng lên về kích thước và số lượng các tế bào trong cơ thể.
- C. Do tăng số lượng tế bào
- D. Do tế bào phân chia.

Câu 14. Sự sinh sản của tế bào có ý nghĩa gì?

- A. Giúp tăng số lượng tế bào
- B. Giúp cơ thể lớn lên
- C. Thay thế các tế bào già, các tế bào chết
- D. Cả A, B, C đúng

Câu 15. Tế bào nhân thực khác với tế bào nhân sơ ở điểm nào?

- A. Có màng tế bào
- B. Có tế bào chất
- C. Có nhân
- D. Có nhân hoàn chỉnh

Câu 16. Tế bào động vật và thực vật khác nhau ở điểm nào?

- A. Có nhân
- B. Có ti thể
- C. Có thành tế bào
- D. Có màng tế bào

Câu 17. Trong các nhóm sau nhóm nào gồm toàn cơ thể đơn bào?

- A. Nấm men, vi khuẩn, trùng biến hình
- B. Trùng biến hình, nấm men, con bươm
- C. Nấm men, vi khuẩn, con thỏ
- D. Con thỏ, cây hoa mai, cây nấm

Câu 18. Sắp xếp theo đúng trình tự các bước để quan sát được tế bào biểu bì vảy hành:

- A. Bóc 1 vảy hành tươi ra khỏi củ và dùng kim mũi mác rách một ô vuông (1cm^2).
- B. Sau đó đặt lamên lại rồi đưa lên quan sát.
- C. Quan sát ở vật kính 10x rồi chuyển sang 40x.
- D. Dùng kẹp đỡ nhẹ vảy cho vào lam kính có nhỏ giọt nước cất.

Trình tự sắp xếp đúng là:

- A. A → B → C → D
- B. A → D → C → B
- C. A → C → B → D
- D. B → C → D → A

Câu 19. Tế bào có 3 thành phần cơ bản là?

- A. Màng tế bào, ti thể, nhân
- B. Màng sinh chất, chất tế bào, ti thể
- C. Màng tế bào, chất tế bào, nhân
- D. Chất tế bào, lục lạp, nhân

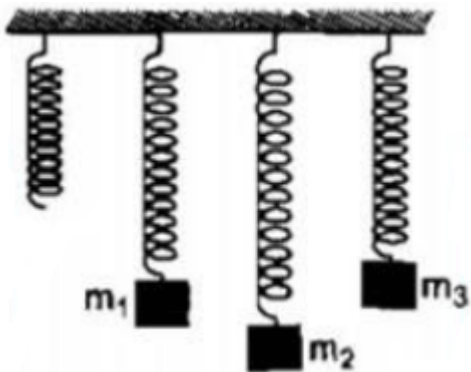
Câu 20. Sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa các cấp tổ chức cơ thể của cơ thể đa bào từ thấp đến cao:

- A. Mô → Tế bào → Cơ quan → Hệ cơ quan → Cơ thể
- B. Tế bào → Mô → Cơ thể → Cơ quan → Hệ cơ quan
- C. Tế bào → Mô → Cơ quan → Hệ cơ quan → Cơ thể
- D. Mô → Tế bào → Hệ cơ quan → Cơ quan → Cơ thể

Câu 21. Một hộp sữa có khối lượng 380g thì có trọng lượng là.

- A. 3,8 N.
- B. 38 N.
- C. 380N.
- D. 3800 N.

Câu 22. Lần lượt treo một lò xo có khối lượng m_1 , m_2 , m_3 thì lò xo dãn ra như hình dưới. Hãy so sánh các khối lượng m_1 , m_2 , m_3 .



- A. $m_1 = m_2 = m_3$.
- B. $m_1 > m_2 > m_3$.
- C. $m_2 > m_1 > m_3$
- D. $m_3 > m_1 > m_2$

Câu 23. Người ta biểu diễn lực bằng

- A. Đường thẳng
- B. Mũi tên
- C. Tia
- D. Đoạn thẳng

Câu 24. Công dụng của lực kế là

- A. Đo khối lượng của vật.
- B. Đo lực.
- C. Đo trọng lượng riêng của vật.
- D. Đo khối lượng riêng của vật.

Câu 25. Giữa Trái Đất và Mặt Trăng tồn tại

- A. Lực đẩy. B. Trọng lực. C. Lực kéo. D. Lực hấp dẫn.

Câu 26. Hãy sắp xếp thứ tự các bước sử dụng lực kể dưới đây sao cho hợp lí để ta có thể đo được độ lớn của một lực?

- (1) Ước lượng độ lớn của lực.
- (2) Điều chỉnh lực kế về số 0.
- (3) Chọn lực kế thích hợp.
- (4) Đọc và ghi kết quả đo.
- (5) Móc vật vào lực kế, kéo hoặc giữ lực kế theo phương của lực cần đo.

- A. (1), (2), (3), (4), (5).
B. (1), (2), (3), (5), (4).
C. (1), (3), (2), (5), (4).
D. (2), (1), (3), (5), (4).

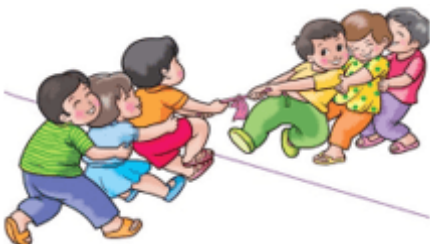
Câu 27. Trong đời sống, vật nào **không** phải là vật đàn hồi?

- A. Nệm lò xo. B. Quả bóng cao su.
C. Hòn đất sét mềm. D. Sợi dây thun.

Câu 28. Chỉ ra câu **sai** khi hai con trâu chọi nhau, không phân thắng bại.

- A. Lực mà con trâu này tác dụng vào con trâu kia là mạnh như nhau
B. Lực mà con trâu này tác dụng vào con trâu kia là hai lực cân bằng.
C. Hai lực đó có thể làm đầu các con trâu bị sây da
D. Lực tác dụng của con trâu này không đẩy lùi được con trâu kia.

Câu 29. Sợi dây kéo co của hai đội giữ nguyên vị trí vì



- Câu 30.** Độ dẫn của lò xo được tính bằng công thức

$$\text{D. } \Delta \ell = \frac{\ell - \ell_0}{2}$$

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and extend across the width of the page. There is a vertical margin line on the left side, creating a narrow left margin. The paper appears to be from a notebook or a standard ruled document.

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There is no text or other markings on the paper.